**TẬP ĐOÀN CN THAN - KS VIỆT NAM**
**CTY KHO VẬN & CẢNG CẨM PHẢ - VINACOMIN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Số:...../BC-KVCP

*Quảng Ninh, ngày 17 tháng 11 năm 2026*

# BÁO CÁO
# TÌNH HÌNH TIÊU THỤ XUẤT NHẬP KHẨU& NỘI ĐỊA TẠI CẢNG CẨM PHẢ

**Kính gửi**: Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam

Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả báo cáo tình hình tàu tại vùng Cẩm Phả tính đến 07h ngày 17/11/2026 như sau:

## I. Các tàu kết thúc làm hàng:

### 1 Tàu Nhập khẩu:

### 2 Tàu Xuất khẩu:

### 3 Tàu Nội địa

3.1 **Việt thuận star** KV Con Ong **41106.88** Tấn Cám 6A.14- Điện Vĩnh tân 2
Thời gian tàu mở máng: 08h30 Ngày 06/11/2026
Thời gian tàu kết thúc làm hàng: 13h30 Ngày 16/11/2026
Nhận xét: Tiến độ xếp hàng bình thường. Tàu xếp hàng bằng cẩu tàu.
Đơn vị bốc xếp: Công ty TNHH VTB Bạch đằng .

## II. Các tàu đang làm hàng:

### 1 Tàu Nhập khẩu

1.1 **Tàu MV VTA OCEANUS ( NT- CLM)** KV Hòn nét TBGT số : 7832 ngày 05/11/2026
Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 14/11/2026 Tổng số: **11 000** Tấn
- Loại than: Than anthracite Lào Số lượng: **11 000** Tấn
Tốc độ dỡ hàng: CQD
Mức phạt dỡ hàng chậm : Không
Thời gian tàu mở máng: 18h45 Ngày 14/11/2026
Thời gian DK tàu kết thúc dỡ hàng: Ngày 20/11/2026

| TT | Đơn vị giao than | Chỉ tiêu | Loại than | Cập mạn | Dỡ xuống sà lan | Còn cập mạn | Còn thiếu | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Công ty TTCÔ | 7 000 | Than cám | 5 300 | 5 300 | | 1 700 | |
| 2 | Cty Kho vận Cẩm phả | 4 000 | Than cám | 4 000 | 4 000 | | | |
| | **Tổng cộng:** | **11 000** | | **9 300** | **9 300** | | **1 700** | |

Tàu chờ phương tiện: 05h30 ngày 17/11. Tàu dỡ hàng bằng cẩu nổi do bên bán thu xếp.
Công ty TTCÔ bố trí đủ phương tiện: QNL TĐ 07 xong, CÔ 18 trả hàng TTCÔ.
Công ty KVCP bố trí đủ phương tiện: CP 21 xong.

1.2 **Tàu QUEEN SARAH( NT- CLM)** KV Hòn nét TBGT số : 7907 ngày 09/11/2026
Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 16/11/2026 Tổng số: **10 000** Tấn
- Loại than: Than Mozambique Số lượng: **10 000** Tấn
Tốc độ dỡ hàng: 7 000 tấn/ ngày( Bao gồm ngày lễ, thứ 7, CN)
điều kiện thời tiết tốt

Mức phạt dỡ hàng chậm : 15 000 USD/ ngày

Đơn vị tham gia nhận than:

Thời gian tàu mở máng: 12h30 Ngày 16/11/2026

Thời gian DK tàu kết thúc dỡ hàng: Ngày 20/11/2026

| TT | Đơn vị giao than | Chỉ tiêu | Loại than | Cập mạn | Dỡ xuống sà lan | Còn cập mạn | Còn thiếu | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Công ty TTCÔ | 4 700 | Than cám | | | | 4 700 | |
| 2 | Cty Kho vận Cẩm phả | 5 300 | Than cám | 5 300 | 5 300 | | | |
| | **Tổng cộng:** | **10 000** | | **5 300** | **5 300** | | **4 700** | |

Tàu chờ phương tiện: 0h30 ngày 17/11. Tàu dỡ hàng bằng cẩu nổi do bên bán thu xếp.

Công ty TTCÔ chưa bố trí phương tiện.

Công ty KVCP bố trí đủ phương tiện: QNL TĐ 03 nhận xong.

## 2 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu Xuất khẩu

## 3 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu Nội địa

3.1 **Hải nam 88** KV Con Ong **23 000** Tấn Cám 5A.14- Điện Vũng áng

Thời gian tàu mở máng: 11h40 Ngày 10/11/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 17/11/2026

| TT | Đơn vị giao than | Chỉ tiêu | Loại than | Cập mạn | Bốc lên tàu | Còn cập mạn | Còn thiếu | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Cty CPKDT Cẩm phả | 6 020 | Cám 5A.14 | 6 020 | 4 280 | 1 740 | | |
| 2 | Công ty CPXNK | 16 980 | Cám 5A.14 | 16 980 | 16 980 | | | |
| | **Tổng cộng:** | **23 000** | | **23 000** | **21 260** | **1 740** | | |

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng chậm do chờ than. Tàu xếp hàng bằng cẩu nổi Huy Mạnh.

Đơn vị bốc xếp: Công ty TNHH Huy Mạnh.

Công ty KDT CP: ĐB 20 xong, ĐB 016 xong, SH 07 dk 06h30 cm.

Cty CPXNK bố trí đủ phương tiện: CP 22 xong, CÔ 16 xong, CÔ 05 xong, CÔ 14 xong, CP 20 xong, CP 21 xong.

3.2 **MV Star City** KV Hòn nét **23 200** Tấn Công ty CPKDTMB

Thời gian tàu mở máng: 19h35 Ngày 10/11/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 19/11/2026

| TT | Đơn vị giao than | Chỉ tiêu | Loại than | Cập mạn | Bốc lên tàu | Còn cập mạn | Còn thiếu | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Công ty TTHG | 5 000 | Cám 5A.1 | 3 000 | | 3 000 | 2 000 | |
| | | 18 200 | Cám 5B.1 | 16 300 | 12 200 | 4 100 | 1 900 | |
| | **Tổng cộng:** | **23 200** | | **19 300** | **12 200** | **7 100** | **3 900** | |

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng chậm. Tàu chờ than: 10h ngày 11/11. Tàu xếp hàng bằng cẩu nổi TT 01 và cẩu nổi HM.

Đơn vị bốc xếp: Công ty CPTMDV Logistic QN và Công ty TTNHH Huy Mạnh.

Cty TTHG bố trí phương tiện( cám 5B.1): SH 10 xong, HL 76 xong, SH 07 xong, SH 08 xong, TĐ 36CG cm, chờ bốc.

Công ty TTHG bố trí phương tiện( cám 5A.1): HD 3158 cm, chờ bốc.

3.3 **Trường nguyên sky** KV Cảng chính+ Con Ong **26 300** Tấn Cám 5A.10- Điện Vũng áng

Thời gian tàu cập cầu: 08h15 Ngày 14/11/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 19/11/2026

| TT | Đơn vị giao than | Chỉ tiêu | Loại than | Cập mạn | Bốc lên tàu | Còn cập mạn | Còn thiếu | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Cty Kho vận Cẩm phả | 14 700 | Cám 5A.10 | | 14 555 | | 145 | Rót trong cầu |
| 2 | Công ty CPXNK | 11 600 | Cám 5A.10 | | | | 11 600 | |
| | **Tổng cộng:** | **26 300** | | | **14 555** | | **11 745** | |

Nhận xét: Tiến độ rót hàng bình thường. Tàu DK 10h30 trưa nay rời cầu ra ngoài neo chuyển tải tiếp.

và DK mở máng xếp hàng lúc 14h ngày 17/11. Tàu xếp hàng bằng cẩu nổi HM 89.
Đơn vị bốc xếp: Công ty TNHH Huy Mạnh.

3.4 **Việt thuận 26-03** KV Con Ong **25 700** Tấn Cám 5B.1- Cty CPXNK
Thời gian tàu DK mở máng: 10h Ngày 17/11/2026
Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 20/11/2026

| TT | Đơn vị giao than | Chỉ tiêu | Loại than | Cập mạn | Bốc lên tàu | Còn cập mạn | Còn thiếu | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Công ty TTHG | 25 700 | Cám 5B.1 | 3 600 | | 3 600 | 22 100 | |
| | **Tổng cộng:** | **25 700** | | **3 600** | | **3 600** | **22 100** | |

Tàu DK 10h trưa nay mở máng. Tàu xếp hàng bằng cẩu nổi HM 09.
Đơn vị bốc xếp: Công ty TTNHH Huy Mạnh.
Công ty TTHG bố trí phương tiện: SH 10 sáng nay cm, VTTF 03 rót hàng, VTTD 09, VTTD 10 chờ rót.

## III. Kế hoạch rót than ngày:

1 **Việt thuận Ocean** KV Cảng chính+ Con Ong **46 500** Tấn Cám 6A.1- Điện Vĩnh tân 1

## IV. Các tàu đến Cảng:

### 1 Các tàu Nhập khẩu:

### 2 Các tàu Xuất khẩu:

## V Các tàu dự kiến:

### 1 Các tàu Nhập khẩu:

1.1 **Tàu VIỆT THUẬN 235- 06 ( NT- CLM)** TBGT số : 8002 ngày 11/11/2026
Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 18/11/2026 Tổng số: **6 100** Tấn
- Loại than: Than anthracite Lào Số lượng: **6 100** Tấn
Tốc độ dỡ hàng: CQD
Mức phạt dỡ hàng chậm : Không
Đơn vị tham gia nhận than:
Công ty Kho vận Cẩm phả 6 100 Tấn

1.2 **Tàu VIỆT THUẬN 26- 01 ( NT- CLM)** TBGT số : 8020 ngày 13/11/2026
Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 17/11/2026 Tổng số: **6 100** Tấn
- Loại than: Than anthracite Lào Số lượng: **6 100** Tấn
Tốc độ dỡ hàng: CQD
Mức phạt dỡ hàng chậm : Không
Đơn vị tham gia nhận than:
Công ty Kho vận Cẩm phả 5 000 Tấn

1.3 **Tàu MV GENEVA QUEEN ( NT- TMB)** KV Hòn nét TBGT số : 8026 ngày 13/11/2026
Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 17/11/2026 Tổng số: **5 000** Tấn
- Loại than: Than Úc Số lượng: **5 000** Tấn
Tốc độ dỡ hàng: 7 000 tấn/ ngày( Bao gồm ngày lễ, thứ 7, CN) điều kiện thời tiết tốt
Mức phạt dỡ hàng chậm : 15 000 USD/ ngày
Đơn vị tham gia nhận than:

Công ty Tuyển Than Cửa Ông 5 000 Tấn

1.4 **Tàu MV CAPE RACE ( SLT- CLM)** TBGT số : 8038 ngày 13/11/2026
Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 20/11/2026 Tổng số: **10 000** Tấn
- Loại than: Than xuất xứ Mozambique Số lượng: **10 000** Tấn
Tốc độ dỡ hàng: 7 500 tấn/ ngày( bao gồm ngày lễ, Chủ nhật) điều kiện thời tiết tốt
Mức phạt dỡ hàng chậm : Không

**2 <u>Các tàu Xuất khẩu:</u>**

2.1 **Tàu MV XIN LIN HAI 7 ( UT- CLM)** TBGT số : 7519 ngày 27/10/2026
Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 17/11/2026 Tổng số: **5 000** Tấn
- Loại than: Than cục 2B.2 Số lượng: **5 000** Tấn
Tốc độ bốc rót: CQD
Thưởng, Phạt : Không
Đơn vị tham gia giao than:
Công ty Kho vận Đá bạc 5 000 Tấn

2.2 **Tàu MV MINH ANH 03 ( UT- CLM)** TBGT số : 7605 ngày 30/10/2026
Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 20/11/2026 Tổng số: **3 000** Tấn
- Loại than: Than cục 4B.3( S: 1,11- 1,43%) Số lượng: **3 000** Tấn
Tốc độ bốc rót: CQD
Thưởng, Phạt : Không
Đơn vị tham gia giao than:
Công ty Kho vận Đá bạc 3 000 Tấn

2.3 **Tàu MV HOÀNG PHƯƠNG 46 ( UT- CLM)** TBGT số : 7750 ngày 03/11/2026
Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 20/11/2026 Tổng số: **1 910** Tấn
- Loại than: Than cám 2A.1 Số lượng: **1 910** Tấn
Tốc độ bốc rót: CQD
Thưởng, Phạt : Không
Đơn vị tham gia giao than:
Công ty TTHG 1 910 Tấn Hà tu (than đóng bao)

2.4 **Tàu MV HOÀNG PHƯƠNG LUCKY ( UT- CLM)** TBGT số : 7864 ngày 06/11/2026
Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 22/11/2026 Tổng số: **6 000** Tấn
- Loại than: Than cám 1 Số lượng: **6 000** Tấn
Tốc độ bốc rót: CQD
Thưởng, Phạt : Không
Đơn vị tham gia giao than:
Công ty Kho vận Cẩm phả 6 000 Tấn TTCO

2.5 **Tàu MV JIAN RUI 7 ( UT- CLM)** TBGT số : 7866 ngày 06/11/2026
Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 20/11/2026 Tổng số: **3 000** Tấn
- Loại than: Than cục 4A.3 Số lượng: **3 000** Tấn max
Tốc độ bốc rót: CQD
Thưởng, Phạt : Không
Đơn vị tham gia giao than:
Công ty Kho vận Đá bạc 3 000 Tấn

**3 <u>Các phương tiện nội địa hộ lớn:</u>**

**3.1 Các phương tiện kết thúc làm hàng:**

| | | | |
|---|---|---|---|
| 1 | HN 0259 | 3 742 Tấn | Cám 4A.1- Đạm Hà bắc |

**3.2 Các phương tiện đang làm hàng:**

| | | | |
|---|---|---|---|
| 1 | QN 4320 | 220 Tấn | Cám 4A.1- Đạm Hà bắc |

**3.3 Các phương tiện nội địa hộ lớn chờ rót hàng:**

*** Các phương tiện nội địa hộ lớn đến Cảng CP:**

| | | | |
|---|---|---|---|
| 1 | TĐ 38- TT | 2 300 Tấn | Cám 4A.1- Đạm Hà bắc |
| 2 | QN 4140 | 1 800 Tấn | Cám 4A.1- Đạm Hà bắc |
| 3 | VTT 19 | 3 150 Tấn | Cám 5A.10- Điện Nghi sơn |

*** Các phương tiện nội địa hộ lớn DK đến Cảng CP:**

| | | | |
|---|---|---|---|
| 1 | Việt thuận 30- 06 | 29 100 Tấn | Cám 6A.1- Điện Vĩnh tân 1 |
| 2 | Vinacomin 01 | 29 300 Tấn | Cám 6A.1- Điện Vĩnh tân 1 |
| 3 | Pacific 01 | 27 690 Tấn | Cám 6A.14- Điện Vĩnh tân 2 |
| 4 | Trường nguyên star | 23 300 Tấn | Cám 5A.14- Điện Vũng áng |
| 5 | Tàu MV Vta Oceans | 11 000 Tấn | Cám 5A- Cty CPKDTMB |
| | | 10 000 Tấn | Cám 5B- Cty CPKDTMB |

***<u>Nơi nhận:</u>***
- Đ/c Tổng Giám Đốc- TKV;
- Đ/c Giám Đốc TTĐH tại Quảng Ninh;
- Ban Kinh doanh than;
- Ban Sản xuất than;
- Phòng xuất than - C.ty V-Coalimex.

**GIÁM ĐỐC CÔNG TY**